ĐẠI HỌC HUẾ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT

THÁI CÔNG CƯỜNG

GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG KINH DOANH THƯƠNG MẠI TẠI TRUNG TÂM TRỌNG TÀI VIỆT NAM

Chuyên ngành: Luật Kinh tế

Mã số: 8380107

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

THỪA THIÊN HUẾ, năm 2020

Công trình được hoàn thành tại:

Trường Đại học Luật, Đại học Huế

Người hướng dẫn khoa học: TS. Nguyễn Thị Hồng Trinh

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ họp tại: Trường Đại học Luật – Đại học Huế

Vào lúc…giờ…phút, ngày…tháng 10 năm 2020

MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU 1
1. Tính cấp thiết của đề tài.....1
2. Tình hình nghiên cứu đề tài.....2
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu 4
4. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu 4
5. Cơ sở phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu.....5
6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn 5
7. Bố cục của luận văn.....6
Chương 1. NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG KINH DOANH THƯƠNG MẠI BẰNG TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI.....7
1.1. Khái niệm trọng tài thương mại 7
1.1.1. Khái niệm.....7
1.1.2. Thỏa thuận trọng tài.....7
1.2. Khái niệm, đặc điểm và các dạng tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại 7
1.2.1. Khái niệm hợp đồng trong kinh doanh thương mại 7
1.2.2. Khái niệm, đặc điểm tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại.....8
1.2.3. Phân loại tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại 8
1.3. Khái quát pháp luật về giải quyết tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại tại các Trung tâm trọng tài Việt Nam 9
1.3.1. Khái niệm, đặc điểm pháp luật về giải quyết tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại tại các trung tâm trọng tài 9
1.3.2. Pháp luật quốc tế về giải quyết tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại tại các trung tâm trọng tài 10
1.3.3. Những nhân tố ảnh hưởng đến giải quyết tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại tại các trung tâm trọng tài Việt Nam.....11
1.3.4. Hình thức trọng tài.....11
Tiểu kết chương 1 12
CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VÀ THỰC TIỄN ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI VỀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG KINH DOANH THƯƠNG MẠI TẠI CÁC TRUNG TÂM TRỌNG TÀI VIỆT NAM.....13
2.1. Thực trạng pháp luật trong giải quyết tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại tại các trung tâm trọng tài Việt Nam.....13
2.1.1. Trình tự giải quyết tranh chấp bằng trọng tài.....13

2.1.2. Thẩm quyền của trọng tài trong giải quyết tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại 13
2.1.3. Vai trò và sự hỗ trợ của Tòa án đối với Trung tâm trọng tài trong giải quyết tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại 13
2.1.4. Một số hạn chế của Luật Trọng tài thương mại. 14
2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật về giải quyết tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại tại các trung tâm trọng tài Việt Nam 14
2.3. Thực tiễn giải quyết tranh chấp HĐKDTM tại Trung tâm trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC). 14
Tiểu kết chương 2 15
Chương 3. GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ GIẢI QUYẾT CỦA CÁC TRUNG TÂM TRỌNG TÀI TẠI VIỆT NAM 16
3.1. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về giải quyết tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại tại các trung tâm trọng tài. 16
3.1.1. Đối với cơ quan nhà nước 16
3.1.2. Đối với các chủ thể tham gia giải quyết tranh chấp HĐKDTM tại các trung tâm trọng tài. 16
3.1.3. Đối với một số quy định cụ thể của pháp luật 17
3.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về giải quyết tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại tại các trung tâm trọng tài 17
Tiểu kết chương 3 18
KẾT LUẬN 19

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Trong bối cảnh đất nước đổi mới và hội nhập kinh tế toàn diện với thế giới, quan hệ kinh tế được mở rộng, đa dạng, phong phú về ngành nghề và lĩnh vực hợp tác. Vấn đề đề tranh chấp kinh doanh thương mại xuất hiện như một một hiện tượng kinh tế - xã hội tất yếu trong tình hình mới, các bên tham gia vào quan hệ thương mại luôn mong muốn lựa chọn cơ chế giải quyết tranh chấp phát sinh nhanh chóng, hiệu quả triệt để vấn đề phát sinh, đảm bảo hoạt động kinh doanh liên tục, uy tín của các bên trên thương trường, trên tinh thần tự do lựa chọn phương thức giải quyết các tranh chấp đảm bảo công bằng, minh bạch quyền và lợi ích hợp pháp.

Trọng tài thương mại ra đời và phát triển từ rất sớm, các quốc gia có nền kinh tế thị trường thì phần lớn các tranh chấp phát sinh diễn ra trong hoạt động thương mại thường được giải quyết thông qua con đường trọng tài. Tại Việt Nam, luật trọng tài thương mại mới được hình thành nhưng trọng tài được khuyến khích sử dụng, Luật trọng tài thương mại 2010 có hiệu lực góp phần nâng cao nhận thức của doanh nghiệp về trọng tài thương mại, sự tham gia nhiều hơn của các luật sư trong các vụ tranh chấp tại trung tâm trọng tài, lựa chọn giải quyết tại trung tâm trọng tài tăng cả về số vụ và giá trị tranh chấp. Tuy nhiên, để hình thức giải quyết tranh chấp bằng trọng tài thương mại đối với các vụ việc liên quan đến hợp đồng kinh doanh thương mại được phổ biến, giảm tải cho cơ quan tài phán nhà nước, nâng cao hiệu quả giải quyết cần được sự hỗ trợ của các cơ quan có liên quan, điều chỉnh quy định phù hợp với tình hình mới phát huy tối đa năng lực của trung tâm trọng tài và pháp luật của Việt Nam.

Với mong muốn thông qua nghiên cứu khoa học của đề tài, việc giải quyết các tranh chấp thương mại bằng con đường trọng tài thương mại bao gồm lý luận và thực tiễn để góp phần cung cấp thêm thông tin cho cá nhân, tổ chức và cơ quan đơn vị nhà nước có nhu cầu tìm hiểu và áp dụng. Đề xuất những giải pháp phù hợp cho việc sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các quy định, quy trình tố tụng của pháp luật. Nâng cao hiệu quả tổ chức và chất lượng xét xử loại án tranh chấp kinh doanh thương mại tại Trung tâm trọng tài Việt Nam; phổ biến rộng rãi phương thức giải quyết tranh chấp bằng trọng tài thương mại đến thủ thể tham gia quan hệ thương mại. Vậy nên, học viên chọn đề tài: ***"Giải quyết tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại tại Trung tâm trọng tài Việt Nam"*** để làm bài luận văn thạc sĩ nghiên cứu của bản thân mình.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Một số đề tài nghiên cứu liên quan có thể kể đến:

- Luận văn Thạc sĩ Luật kinh tế của Nguyễn Thị Lan Anh (2018), Mã số: 838.01.07 về *Giải quyết tranh chấp bằng Trọng tài thương mại theo pháp luật Việt Nam – năm 2018,* nhằm tìm hiểu về phương thức giải quyết tranh chấp, góp phần làm sáng tỏ một số vấn đề cơ bản về giải quyết tranh chấp trong hợp đồng thương mại, đồng thời chỉ ra những hạn chế để phát triển hơn nữa phương thức giải quyết này;
- Luận văn Thạc sĩ Luật Kinh tế của Lê Thanh Long (2018) về *Giải quyết tranh chấp thương mại bằng trọng tài vụ việc theo quy định của pháp luật Việt Nam*, Mã số: 838.01.07, Luận văn giúp hệ thống hóa những vấn đề lý luận cơ bản về giải quyết tranh chấp thương mại nói chung, đánh giá thực trạng về việc áp dụng pháp luật về giải quyết tranh chấp thương mại bằng trọng tài vụ việc nói riêng nhằm đưa ra một số kiến nghị khả thị cho cơ quan công quyền Nhà nước;
- Luận văn Thạc sĩ Luật Kinh tế của Mai Thị Trang Phương về *Giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế bằng trọng tài ở Việt Nam (2019),* Mã số: 838.01.07, luận văn cung cấp các vấn đề lý luận và thực tiễn giải quyết tranh chấp bằng trọng tài nói chung và giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế nói riêng nhằm đưa ra các biện pháp tăng cường hiệu quả giải quyết tranh chấp bằng Trọng tài.
- Báo cáo *"Một số xu hướng mới về trọng tài trên thế giới và trọng tài Việt Nam"*, Vũ Thị Hằng – Nguyễn Thị Thu Trang; Báo cáo *" Vai trò của Tòa án đối với hoạt động trọng tài"* Tưởng Duy Lượng, nguyên Chánh án tòa án nhân nhân tối cao - Hội thảo khoa học *"Hành trình 10 năm của Luật Trọng tài thương mại: cơ hội và thách thức"* (Hà Nội, 17/06/2020).
- Báo cáo *"Chính sách của Nhà nước đối với hoạt động trọng tài và kỳ vọng về sự phát triển của hoạt động trọng tài Việt Nam"*, Nguyễn Thị Mai, Phó cục trưởng Cục bổ trợ tư pháp – Bộ Tư pháp; Báo cáo *"Quá trình xây dựng Luật trọng tài thương mại Việt Nam – Các thuận lợi và khó khăn"* GS.TSKH Đào Trí Úc - Hội thảo khoa học *"Hành trình 10 năm của Luật trọng tài thương mại: cơ hội và thách thức"* (Hà Nội, 17/06/2020).
- Bài báo khoa học Đỗ Văn Đại *"Ngôn ngữ trong tố tụng trọng tài thương mại Việt Nam",* Tạp chí khoa học pháp lý Việt Nam, ngày đăng 04(83)/2014 - 2014, Trang 65-73.
- Bài báo khoa học: "Giải quyết tranh chấp bằng trọng tài theo Công ước quốc tế của Liên Hợp Quốc về Luật Biển năm 1982" của Ngô Hữu

Phước – 05(78)/2013, trang 58-66, trên Tạp chí khoa học pháp lý Việt Nam.

- Bài báo khoa học: "Luận bàn về các nguyên nhân của tình trạng hủy phán quyết trọng tài ở Việt Nam hiện nay" của Bùi Xuân Hải, 03 (88).2015 – 2015, trang 19-25, trên Tạp chí khoa học pháp lý Việt Nam.
- Bài báo khoa học: "Căn cứ hủy phán quyết trọng tài liên quan đến chứng cứ và sự khách quan của trọng tài viên trong tố tụng trọng tài – bất cập và hướng hoàn thiện" của Phan Thông Anh, 06(91)/2015 – 2015, trang 57-64, trên Tạp chí khoa học pháp lý Việt Nam.
- Bài báo khoa học: "Bàn về khái niệm hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế theo Điều 3 của Công ước Vienna 1980" của Lê Tấn Phát – Nguyễn Hoàng Thái Hy, 06(100)/2016 – 2016, trang 56-64, trên Tạp chí khoa học pháp lý Việt Nam.

Bên cạnh đó còn khá nhiều công trình nghiên cứu, sách chuyên khảo, bình luận khoa học liên quan như: Đỗ Văn Đại, Luật Hợp đồng Việt Nam – Bản án và bình luận, Sách chuyên khảo – tập 1, tái bản lần thứ tư (2013); Đỗ Văn Đại- Trần Quang Hải, *Pháp luật về Trọng tài thương mại - 2011,* Nhà xuất bản chính trị quốc gia; Đỗ Văn Đại (2018), *Pháp luật Trọng tài thương mại Việt Nam: Bản án và Bình luận bản án* (Tập 1), Nhà xuất bản Hồng Đức – Hội Luật gia Việt Nam; Đỗ Văn Đại (2016), *Bình luận khoa học những điểm mới của BLDS năm 2015*, Nhà xuất bản Hồng Đức – Hội Luật gia Việt Nam; PGS. TS Nguyễn Văn Cừ - PGS.TS Trần Thị Huệ (2017), *Bình luận khoa học Bộ luật Dân sự năm 2015, Nhà xuất bản Công an Nhân dân*; TS.Phạm Duy Nghĩa (chủ biên): *Tìm hiểu pháp luật Hoa Kỳ trong điều kiện hội nhập kinh tế khu vực và thế giới*. Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội (2001); Phan Thông Anh (2016), Luận án Tiến sĩ – Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh, *Hủy phán quyết trọng tài* (sách chuyên khảo) – Nhà xuất bản Hồng Đức – Hội luật gia Việt Nam (2017); Bài phân tích của Ths. Nguyễn Thị Anh Thơ, Cơ chế giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế trong các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới mà Việt Nam là thành viên - Khoa Pháp luật Thương mại quốc tế, Trường đại học Luật Hà Nội (2020).

Tuy nhiên, cách thức nghiên cứu và phạm vi tiếp cận của các công trình là khác nhau và chưa thực sự có công trình đi sâu nghiên cứu giải quyết triệt để vấn đề ***"Giải quyết tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại tại trung tâm trọng tài Việt Nam".*** Nên, đề tài đưa ra hoàn toàn phù hợp trong thời điểm hiện tại, trên cơ sở thừa kế, tiếp thu có chọn lọc các công trình trước một cách toàn diện và tổng thể vấn đề lý luận và thực tiễn. Luận văn hoàn thành sẽ tiếp tục nghiên cứu về giải quyết tranh chấp hợp

đồng kinh doanh thương mại tại trung tâm trọng tài Việt Nam để hoàn thiện hơn nữa cơ chế pháp lý phù hợp trong giai đoạn hội nhập sâu rộng và toàn diện hiện nay của nền kinh tế Việt Nam.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Luận văn tập trung nghiên cứu các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam và về giải quyết tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại tại các trung tâm trọng tài Việt Nam. Có tham chiếu đến pháp luật về trọng tài thương mại của một số nước trên thế giới và các công ước liên quan.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- Phạm vi không gian: Tập trung nghiên cứu quy định pháp luật Việt Nam về giải quyết tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại. Thực trạng áp dụng, thực hiện luật, nghị định, thông tư và các văn bản điều chỉnh liên quan đến nội dung này.

- Phạm vi thời gian: Luận văn nghiên cứu pháp luật về giải quyết tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại tại các Trung tâm trọng tài Việt Nam giai đoạn hiện nay (từ thời điểm Luật trọng tài thương mại 2010 có hiệu lực đến nay).

- Địa bàn nghiên cứu: trên phạm vi cả nước.

4. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

4.1. Mục đích nghiên cứu

Những vấn đề lý luận và thực tiễn về việc áp dụng pháp luật liên quan trong giải quyết tranh chấp HĐKDTM tại các trung tâm trọng tài và đưa ra định hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật về giải quyết tranh chấp HĐKDTM tại các trung tâm trọng tài Việt Nam

4.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để đạt được mục đích nghiên cứu, luận văn cần thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu sau:

- Tìm hiểu những khái niệm cơ bản của trọng tài thương mại, hoạt động kinh doanh thương mại, giải quyết tranh chấp HĐKDTM tại các trung tâm trọng tài Việt Nam và pháp luật về giải quyết tranh chấp HĐKDTM tại các trung tâm trọng tài Việt Nam.

- Phân tích cơ sở lý luận và thực tiễn của quy định pháp luật về giải quyết tranh chấp phát sinh liên quan đến HĐKDTM tại các trung tâm trọng tài Việt Nam.

- Đánh giá thực trạng pháp luật về giải quyết tranh chấp HĐKDTM tại các trung tâm trọng tài Việt Nam gắn với thực tiễn và hệ thống pháp luật có liên quan hiện nay cũng như các công ước mà Việt Nam là thành viên. Đưa ra những bất cập, hạn chế trong các quy định của pháp luật.

- Đề xuất đưa ra một số kiến nghị khả thi, hoàn thiện cơ chế giải quyết theo con đường trọng tài giúp các chủ thể liên quan áp dụng và thực hiện tốt theo quy định của pháp luật nêu trên.

5. Cơ sở phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

5.1. Phương pháp luận nghiên cứu

Phương pháp luận nghiên cứu chủ yếu của Luận văn dựa trên Cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác - Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước và pháp luật. Phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng, đường lối, chính sách và pháp luật của Nhà nước nhất .

5.2. Phương pháp nghiên cứu

Đề hoàn thành Luận văn, trong quá trình nghiên cứu, thực hiện bài đã phối - kết hợp các phương pháp khoa học khác nhau bao gồm:

- Phương pháp phân tích và tổng hợp, luận giải trong nghiên cứu các công trình đã được công bố một cách có chọn lọc khoa học liên quan đến pháp luật kinh doanh thương mại; thực trạng phương thức giải quyết tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại tại Trung tâm trọng tài Việt Nam sử dụng chủ yếu trong Chương 1 của luận văn

- Phương pháp tổng hợp, đánh giá, diễn giải, quy nạp, thống kê nghiên cứu để đưa ra những số liệu, kết quả được áp dụng trong Chương 2 của luận văn khi nghiên cứu pháp luật hiện hành và thực tiễn áp dụng.

- Phương pháp bình luận và tổng hợp …được sử dụng trong phạm vi chương 3 để đưa ra các giải pháp nhằm hoàn thiện, nâng cao hiệu quả pháp luật về giải quyết tranh chấp HĐKDTM tại các trung tâm trọng tài Việt Nam thời gian tới.

6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn

Trọng tài thương mại được các chuyên gia kinh tế đánh giá là phương thức giải quyết tranh chấp hợp đồng KDTM trong tương lai với nhiều ưu điểm nổi trội như: tiết kiệm chi phí, thời gian, đảm bảo bảo mật thông tin, uy tín của các chủ thể tham gia tranh chấp trên thương trường, được các thương nhân, doanh nghiệp trong và ngoài nước quan tâm khi phát sinh tranh chấp trong quá trình thực hiện giao kết HĐKDTM.

Tuy nhiên, cơ chế giải quyết tranh chấp trong HĐKDTM tại các trung tâm trọng tài Việt Nam chưa thực sự phổ biến, nguy cơ phán quyết trọng tài có thể bị hủy do Tòa án vẫn thường xuyên diễn ra. Luận văn góp phần chỉ ra những nguyên nhân tồn tại và kiến nghị bổ sung thêm những giải pháp để cơ quan nhà nước cân nhắc hoàn thiện pháp luật về trọng tài, nâng cao hiệu quả, chất lượng của TTTM tại Việt Nam. Tạo ra hành lang pháp lý thương mại, trọng tài thương mại an toàn, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho

pháp nhân trong nước, củng cố niềm tin cho nhà đầu tư nước ngoài, góp phần thúc đẩy sự phát triển, nâng cao chất lượng, hiệu quả của mô hình trọng tài thương mại tại Việt Nam ngang tầm với các trung tâm trọng tài trong khu vực cũng như trên thế giới.

7. Bố cục của luận văn

Bố cục của Luận văn ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Danh mục tài liệu tham khảo, nội dung được chia làm 03 chương:

Chương 1. Những vấn đề lý luận về giải quyết tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại bằng Trọng tài thương mại.

Chương 2. Thực trạng pháp luật và thực tiễn áp dụng pháp luật trọng tài thương mại về giải quyết tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại tại các Trung tâm trọng tài Việt Nam.

Chương 3. Giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả giải quyết của Trung tâm trọng tài tại Việt Nam.

Chương 1
NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG KINH DOANH THƯƠNG MẠI BẰNG TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI

1.1. Khái niệm trọng tài thương mại

1.1.1. Khái niệm

Trọng tài thương mại là phương thức xử lý các tranh chấp có tính chất tài phán phi chính phủ, trong quá trình thực hiện HĐKDTM do các chủ thể tham gia quan hệ thương mại lựa chọn khi thực hiện giao kết hợp đồng, dựa trên ý chí, nguyện vọng của các bên và đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan.

Bên cạnh đó, có thể kết luận rằng *trọng tài thương mại Việt Nam* là các tổ chức phi chính phủ, các trung tâm hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam về trọng tài thương mại, được thành lập theo quy định của pháp luật về Trọng tài thương mại. Thực hiện hoạt động dịch vụ về trọng tài, hòa giải và các phương thức giải quyết tranh chấp khác theo quy định của pháp luật cũng như các dịch vụ phụ trợ pháp lý, hành chính pháp lý có liên quan đến trọng tài có thu phí. Được nhà nước bảo đảm trong việc thực hiện các dịch vụ và chịu sự giám sát của nhà nước.

1.1.2. Thỏa thuận trọng tài

Thỏa thuận trọng tài là sự thỏa thuận của các bên kinh doanh thương mại thống nhất ý chí về việc lập thỏa thuận khi có trường hợp phát sinh tranh chấp sẽ do cơ quan trọng tài thương mại cụ thể tiến hành thực hiện chức năng tài phán. Thỏa thuận trọng tài phải được lập thành văn bản, có xác nhận của các bên và dựa trên nguyên tắc bình đẳng, cùng có lợi.

1.2. Khái niệm, đặc điểm và các dạng tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại

1.2.1. Khái niệm hợp đồng trong kinh doanh thương mại

Hợp đồng KDTM là sự thỏa thuận giữa các bên là thương nhân hoặc giữa thương nhân với các bên có liên quan khác nhằm xác lập, thay đổi, chấm dứt quyền và nghĩa vụ trong hoạt động kinh doanh thương mại trên cơ sở tự nguyện, bình đẳng và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

1.2.1.1. Đặc điểm của hợp đồng kinh doanh thương mại

Thứ nhất, về chủ thể: hợp đồng trong kinh doanh, thương mại được thiết lập giữa các chủ thể là thương nhân.

Thứ hai, về hình thức: hợp đồng kinh doanh, thương mại có thể được thiết lập dưới hình thức văn bản, lời nói hoặc bằng hành vi cụ thể của các bên giao kết.

Thứ ba, về nội dung và mục đích của hợp đồng kinh doanh thương mại: mục đích của các bên trong hợp đồng kinh doanh, thương mại là lợi nhuận.

1.2.1.2. Phận loại hợp đồng trong kinh doanh thương mại

Một là, hợp đồng mua bán hàng hóa

Hai là, hợp đồng dịch vụ

Ba là, những hợp đồng trong các hoạt động đầu tư thương mại đặc thù khác (hợp đồng giao nhận thầu xây lắp, hợp đồng chuyển nhượng dự án khu đô thị mới, khu nhà ở, dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp...).

1.2.2. Khái niệm, đặc điểm tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại

1.2.2.1. Khái niệm tranh chấp HĐKDTM

Tranh chấp HĐKDTM đó *là những xung đột về lợi ích kinh tế phát sinh trong hoạt động KDTM do các bên không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các quyền và nghĩa vụ được ghi trong hợp đồng.*

1.2.2.2. Đặc điểm của tranh chấp HĐKDTM

Thứ nhất, việc giải quyết những tranh chấp trong KDTM thường do các bên tranh chấp tự định đoạt

Thứ hai, hoạt động thương mại và sự bất đồng giữa các bên trong quan hệ KDTM là điều kiện phát sinh tranh chấp.

Thứ ba, không phải mọi tranh chấp trong quá trình kinh doanh thương mại là tranh chấp KDTM.

Thứ tư, tranh chấp trong HDKDTM có tính đa dạng, phức tạp.

1.2.3. Phân loại tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại

- Căn cứ vào quy định của pháp luật (pháp luật phân chia dựa vào tiêu chí nội dung tranh chấp và chủ thể tham gia), tranh chấp trong kinh doanh được chia thành:

+ Tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh doanh, thương mại giữa cá nhân, tổ chức có đăng ký kinh doanh với nhau và đều có mục đích lợi nhuận.

+ Tranh chấp về quyền sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ giữa cá nhân, tổ chức với nhau và đều có mục đích lợi nhuận.

+ Tranh chấp giữa người chưa phải là thành viên công ty nhưng có giao dịch về chuyển nhượng phần vốn góp với công ty, thành viên công ty.

+ Tranh chấp giữa công ty với các thành viên của công ty; tranh chấp giữa công ty với người quản lý trong công ty trách nhiệm hữu hạn hoặc thành viên Hội đồng quản trị, giám đốc, tổng giám đốc trong công ty cổ phần, giữa các thành viên của công ty với nhau liên quan đến việc thành lập, hoạt động, giải thể, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, bàn giao tài sản của công ty, chuyển đổi hình thức tổ chức của công ty.

+ Các tranh chấp khác về kinh doanh, thương mại, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, tổ chức khác theo quy định của pháp luật.[1]

- Theo cách xác định trong Bộ luật dân sự và Bộ luật Tố tụng dân sự thì tranh chấp trong kinh doanh có yếu tố nước ngoài là tranh chấp có một hoặc một số đặc điểm sau:

+ Về chủ thể tranh chấp: một bên là người nước ngoài, pháp nhân nước ngoài

+Căn cứ để xác lập, thay đổi, chấm dứt quan hệ có tranh chấp phát sinh ở nước ngoài

+ Tài sản liên quan đến quan hệ có tranh chấp đó ở nước ngoài

+ Nguồn áp dụng để giải quyết tranh chấp có yếu tố nước ngoài là Điều ước quốc tế; pháp luật quốc gia; tập quán quốc tế; án lệ quốc tế;...

Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh trong điều kiện nền kinh tế thị trường ngày càng phát triển sâu rộng, hội nhập đòi hỏi phải đáp ứng những tiêu chí sau:

- Các biện pháp giải quyết tranh chấp phải được tiến hành, công bằng, minh bạch, thống nhất, nhanh chóng và không làm cản trở, hạn chế bình thường hoạt động kinh doanh của các bên.
- Hướng đến mục tiêu khôi phục và duy trì các quan hệ hợp tác, tín nhiệm giữa các bên tham gia tranh chấp.
- Đảm bảo bí mật kinh doanh, uy tín của đối tác trên thương trường.
- Đảm bảo thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ các bên; chi phí phát sinh trong quá trình thực hiện được tối ưu hóa.

1.3. Khái quát pháp luật về giải quyết tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại tại các Trung tâm trọng tài Việt Nam

1.3.1. Khái niệm, đặc điểm pháp luật về giải quyết tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại tại các trung tâm trọng tài

1.3.1.1. Khái niệm pháp luật về giải quyết tranh chấp HĐKDTM tại các trung tâm trọng tài.

[1] Điều 30, Bộ luật Tố tụng dân sự 2015

Khái niệm giải quyết tranh chấp HĐKDTM đó là các chủ thể tranh chấp sử dụng các hình thức, thủ tục, biện pháp trong và ngoài nhà nước để giải quyết các bất đồng trong thực hiện HĐKDTM nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của họ.

Pháp luật về giải quyết tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại được hiểu là tổng hợp những quy định của pháp luật do nhà nước ban hành và đảm bảo thực hiện để điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh trong quá trình thực hiện giải quyết tranh chấp HĐKDTM tại các trung tâm trọng tài.

1.3.1.2. Đặc điểm pháp luật về giải quyết tranh chấp HĐKDTM tại các trung tâm trọng tài

Thứ nhất, trọng tài chỉ có thẩm quyền giải quyết một tranh chấp cụ thể nào đó khi các bên tham gia hoạt động KDTM tự nguyện thỏa thuận sử dụng phương thức trọng tài làm cơ chế giải quyết.

Thứ hai, trọng tài là phương thức giải quyết tranh chấp với sự tham gia của bên thứ ba mang tính khách quan giúp các bên giải quyết bất đồng. Tuy nhiên, quyết định của trọng tài viên hoặc hội đồng trọng tài có tính chất ràng buộc pháp lý, buộc các bên tranh chấp chấp thuận như phán quyết của cơ quan Tòa án.

Thứ ba, các trung tâm trọng tài là tổ chức phi chính phủ nên phương thức giải quyết tranh chấp không mang tính quyền lực nhà nước như cơ quan tài phán Tòa án, tuy nhiên vẫn được pháp luật điều chỉnh bằng những quy định cụ thể.

Thứ tư, luôn luôn tồn tại hai hình thức cơ bản đó là trọng tài quy chế và trọng tài vụ việc.

Thứ năm, phán quyết của trọng tài là phán quyết có giá trị chung thẩm và trọng tài chỉ xét xử một lần, nếu không bị hủy theo quy định của pháp luật thì sẽ được chuyển sang cơ quan thi hành án thực hiện.

1.3.2. Pháp luật quốc tế về giải quyết tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại tại các trung tâm trọng tài

Luật Mẫu về trọng tài thương mại quốc tế của Ủy ban Liên Hiệp Quốc về Luật Thương mại quốc tế (UNCITRAL)

Công Ước New York 1958

Một quy ước quan trọng khác là Công ước châu Âu về trọng tài thương mại quốc tế 1961

Ngoài ra, các Công ước liên Mỹ về Trọng tài thương mại quốc tế hoặc Công ước Panama đã được thương lượng trong 1975 giữa Hoa Kỳ và hầu hết các nước Nam Mỹ.

1.3.3. Những nhân tố ảnh hưởng đến giải quyết tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại tại các trung tâm trọng tài Việt Nam

Ảnh hưởng của quá trình hội nhập đến pháp luật Việt Nam làm gia tăng tranh chấp trong HĐKDTM, đòi hỏi sự điều chỉnh pháp luật trong các lĩnh vực liên quan phù hợp với thông lệ quốc tế.

Vấn đề hủy phán quyết trọng tài của Tòa án là

1.3.4. Hình thức trọng tài

Trọng tài vụ việc (ad-hoc arbitration): Đây là là hình thức trọng tài do các bên tranh chấp thỏa thuận thành lập để giải quyết vụ việc và sẽ giải tán khi giải quyết xong vụ việc đó. Các đặc trưng cơ bản của Trọng tài vụ việc (ad-hoc aBản chất của trọng tài vụ việc được thể hiện qua các đặc trưng cơ bản sau đây:

Trọng tài thường trực (trọng tài quy chế - institutional arbitration): Theo pháp luật Việt Nam, trọng tài quy chế được tổ chức dưới dạng các trung tâm trọng tài. Trung tâm trọng tài là tổ chức phi chính phủ, có tư cách pháp nhân, có con dấu, có tài khoản riêng và trụ sở giao dịch ổn định.

Quy tắc tố tụng trọng tài: Quy tắc tố tụng là bộ các quy định, nguyên tắc được áp dụng trong quá trình tố tụng giải quyết tranh chấp.

Tiểu kết chương 1

Trước sự phát triển mạnh mẽ của thương mại thế giới, quá trình hội nhập kinh tế của Việt Nam theo định hướng Xã hội chủ nghĩa, nhất là việc tăng cường hợp tác kinh tế thì những xung đột trong quá trình KDTM là một hệ quả tất yếu, trọng tài thương mại đã trở thành một phương tiện được áp dụng rộng rãi ngoài cơ chế Tòa án để giải quyết các tranh chấp thương mại trong nước và quốc tế một cách hiệu quả. Việc hình thành những tổ chức trọng tài thương mại để giải quyết các tranh chấp là một xu thế, cùng với đó là sự xuất hiện ngày càng nhiều của hệ thống các văn bản pháp luật quốc tế và ở mỗi quốc gia nhằm điều chỉnh về việc giải quyết tranh chấp thương mại bằng hình thức trọng tài thể hiện nhu cầu cần thiết trong giai đoạn hiện nay về giải quyết tranh chấp HĐKDTM bằng phương thức trọng tài thương mại.

Trong phạm vi Chương I, học viên đã làm rõ một số khái niệm liên quan đến hợp đồng KDTM, khái niệm về trọng tài và các vấn đề liên quan. Đưa ra một số thông tin về lịch sử phát triển của trọng tài thương mại và pháp luật trọng tài thương mại Việt Nam cũng như trên thế giới. Có thể nói trọng tài thương mại là cơ chế giải quyết linh động, hài hòa nhiều lợi ích cho các bên tham gia vào hoạt động KDTM mà không mất quá nhiều thời gian, tiền bạc mà vẫn bảo mật thông tin, duy trì các mối quan hệ kinh doanh về sau. Đây là những cơ sở lý luận, liên hệ, đánh giá cho thực tiễn áp dụng và đề xuất phương hướng nhằm hoàn thiện pháp luật trong những chương sau của Luận văn.

CHƯƠNG 2
THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VÀ THỰC TIỄN ÁP DỤNG PHÁP LUẬT TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI VỀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG KINH DOANH THƯƠNG MẠI TẠI CÁC TRUNG TÂM TRỌNG TÀI VIỆT NAM

2.1. Thực trạng pháp luật trong giải quyết tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại tại các trung tâm trọng tài Việt Nam

Tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết tranh chấp của trọng tài là tranh chấp giữa các bên phát sinh từ hoạt động thương mại; tranh chấp phát sinh giữa các bên trong đó ít nhất một bên có hoạt động thương mại; hoặc các tranh chấp khác giữa các bên mà pháp luật quy định được giải quyết bằng Trọng tài.

Tranh chấp được giải quyết bằng Trọng tài nếu các bên có thoả thuận trọng tài. Thỏa thuận trọng tài có thể được lập trước hoặc sau khi xảy ra tranh chấp.

2.1.1. Trình tự giải quyết tranh chấp bằng trọng tài

- Đơn khởi kiện, bản tự bảo vệ và đơn kiện lại

- Thành lập Hội đồng trọng tài, thay đổi Trọng tài viên

- Chuẩn bị hồ sơ vụ tranh chấp

- Phiên họp giải quyết tranh chấp

- Phán quyết trọng tài

2.1.2. Thẩm quyền của trọng tài trong giải quyết tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại

Nhóm vụ việc thuộc thẩm quyền xử lý tranh chấp của trọng tài được quy định cụ thể trong Luật Thương mại 2010 gồm ba nhóm vụ việc chính như sau:

Thứ nhất, tranh chấp giữa các bên phát sinh từ hoạt động thương mại.

Thứ hai, tranh chấp phát sinh giữa các bên trong đó có ít nhất một bên có hoạt động thương mại.

Thứ ba, tranh chấp khác giữa các bên mà pháp luật quy định phải giải quyết bằng trọng tài thương mại.

2.1.3. Vai trò và sự hỗ trợ của Tòa án đối với Trung tâm trọng tài trong giải quyết tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại

Khi phát sinh những khó khăn vượt ra khỏi sự kiểm soát của trọng tài và cần đến sự giúp đỡ của Tòa án và các cơ quan tư pháp khác thì sự hỗ trợ của Tòa án có ý nghĩa rất quan trọng nhằm tránh bế tắc cho hoạt động

trọng tài, để trọng tài có thể giải quyết tốt các tranh chấp mà các bên đã tin tưởng giao phó.

Dựa trên nguyên tắc, quan hệ giữa cơ quan Tòa án và TTTM là giám sát, hỗ trợ. Luật Thương mại 2010 đã có những quy định cụ thể về vai trò của Tòa án trong giải quyết tranh chấp hợp đồng KDTM, cụ thể trong việc chỉ định, thay đổi TTV.

2.1.4. Một số hạn chế của Luật Trọng tài thương mại.

Khi áp dụng vào thực tế để xử lý tranh chấp phát sinh đã bộc lộ nhiều điểm hạn chế, chưa phù hợp với thực tế, cần được hoàn thiện và thay đổi phục nhằm mục đích phục vụ cho chủ thể tham gia vào hoạt động kinh doanh, pháp luật quốc tế và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước

2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật về giải quyết tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại tại các trung tâm trọng tài Việt Nam

Thứ nhất, thực tiễn áp dụng pháp luật tại các trung tâm trọng tài

Thứ hai, ưu điểm và hạn chế trong việc giải quyết tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại tại các trung tâm trọng tài Việt Nam.

2.3. Thực tiễn giải quyết tranh chấp HĐKDTM tại Trung tâm trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC).

Báo cáo hoạt động của trung tâm trọng tài VIAC năm 2018:

Thống kê số lượng vụ tranh chấp mới được thụ lý và giải quyết tại VIAC trong năm 2018 ghi nhận 180 vụ tranh chấp - con số cao nhất trong 25 năm hoạt động với tổng giá trị tranh chấp ở mức trên 9,5 nghìn tỷ đồng (hơn 407 triệu USD) và vụ tranh chấp lớn nhất với giá trị tranh chấp ở mức trên 3,3 nghìn tỉ đồng (hơn 145,2 triệu USD).

Tiểu kết chương 2

Nội dung Chương 2 đã trình bày thực trạng cũng như đánh giá chung về hoạt động của các trung tâm trọng tài Việt Nam về giải quyết tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại một cách chi tiết và cụ thể. Bên cạnh đó đưa ra đánh giá thực trạng pháp luật cũng như thực tiễn thực hiện pháp luật liên quan đến hoạt động giải quyết tranh chấp của các trung tâm trọng tài Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

Những nguyên nhân và hạn chế của vấn đề đặt ra ở Chương 2 sẽ là cơ sở để đề xuất phương pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao năng lực, hiệu quả tổ chức thực hiện giải quyết tranh chấp tại trung tâm trọng tài Việt Nam ở chương tiếp theo của Luận văn.

Chương 3
GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ GIẢI QUYẾT CỦA CÁC TRUNG TÂM TRỌNG TÀI TẠI VIỆT NAM

3.1. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về giải quyết tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại tại các trung tâm trọng tài.

3.1.1. Đối với cơ quan nhà nước

Thứ nhất, cần hoàn thiện cơ chế pháp lý đối với nền kinh tế thị trường ngày càng mở rộng, xây dựng khuôn khổ pháp luật hoàn chỉnh cho hoạt động giải quyết tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại tại các trung tâm trọng tài Việt Nam.

Thứ hai, xây dựng khuôn khổ pháp lý hoàn chỉnh về Luật thương mại và Luật trọng tài thương mại phù hợp với các thông lệ quốc tế, các điều ước mà Việt Nam là quốc gia thành viên đặt biệt là Luật mẫu về Trọng tài thương mại quốc tế của Ủy ban Liên hiệp quốc về thương mại quốc tế (UNCITRAL).

Thứ ba, nghiên cứu xây dựng cơ quan chuyên trách giám sát hoạt động của các trung tâm trọng tài Việt Nam do Bộ Tư pháp chủ trì phối hợp với cơ quan Tòa án

Thứ tư, tổ chức tuyên truyền, phổ biến dưới nhiều hình thức để cộng đồng tham gia KDTM nắm bắt rõ hoạt động của các trung tâm trọng tài Việt Nam và hoạt động tài phán phi chính phủ này đang ngày càng được sử dụng và hiệu quả.

Thứ năm, nghiên cứu xây dựng cơ chế giám sát tài chính, nghĩa vụ thuế của các trung tâm trọng tài và chủ thể tham gia tranh chấp tại các trung tâm trọng tài

3.1.2. Đối với các chủ thể tham gia giải quyết tranh chấp HĐKDTM tại các trung tâm trọng tài.

Thứ nhất, cần thay đổi tư duy, nhận thức về cơ quan tài phán Trọng tài thương mại, xem phương thức giải quyết tranh chấp HĐKDTM tại các trung tâm trọng tài là giải pháp hữu hiệu trong nền kinh tế thị trường hiện nay.

Thứ hai, chủ thể tham gia giải quyết tranh chấp HĐKDTM tại các trung tâm trọng tài cần xác định vấn đề quan trọng trong quy trình tố tụng, hiệu quả thực thi phán quyết trọng tài.

Thứ ba, chủ thể tham gia hoạt động KDTM cần nắm bắt các nguyên tắc cơ bản của pháp luật về kinh doanh thương mại, pháp luật về trọng tài thương mại;

3.1.3. Đối với một số quy định cụ thể của pháp luật

- Thứ nhất, cần xem xét lại Điều 2, Luật trọng tài thương mại 2010 về tranh chấp phát sinh giữa các bên trong đó ít nhất một bên có hoạt động thương mại
- Thứ hai, cần xem xét về hiệu lực của thỏa thuận trọng tài của Tòa án theo quy định tại khoản 44 Điều 4 luật TTTM có thể thực hiện được hay không
- Thứ ba, về phán quyết của trọng tài cần đưa ra thuật ngữ chung thống nhất;
- Thứ tư, về hủy phán quyết trọng tài
- Thứ năm, tại Điều 49 Luật TTTM, cần xem xét bổ sung việc thực hiện biện pháp khẩn cấp tạm thời trước thời điểm HĐTT được thành lập, đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ cho các bên xảy ra tranh chấp sẽ có ý nghĩa và thực tiễn hơn.
- Thứ sáu, ngoài ra pháp luật cần tiếp cận và áp dụng công nghệ thông tin trong tố tụng trọng tài đã được áp dụng trên thế giới, cụ thể đó là các quy định về tố tụng điện tử.

3.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về giải quyết tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại tại các trung tâm trọng tài

- Thứ nhất, đối với ngành tư pháp: dựa trên những kiến nghị và hạn chế đã được chỉ ra cần xem xét việc sửa đổi Luật TTTM.
- Thứ hai, xây dựng nâng cao các hoạt động hội thảo chuyên đề, tập huấn nâng cao năng lực đặt biệt
- Thứ ba, xây dựng chương trình quốc gia về hoạt động của ngành trọng tài tại Việt Nam
- Thứ tư, tạo điều kiện thuận lợi hoặc áp dụng cơ chế miễn thị thực cho trọng tài viên quốc tế như hoạt động của Luật sư nước ngoài tại Việt Nam.
- Thứ năm, đối với cơ quan tài phán nhà nước là TAND cần có những số liệu liên quan đến giải quyết các vụ việc trọng tài, nhất là quyết định hủy phán quyết trọng tài. Cùng phối hợp với ngành Tư pháp, các trung tâm trọng tài tổng kết đánh giá thông qua các hội thảo để nâng cao hoạt động này;
- Thứ sáu, đối với hoạt động thi hành án cần nâng cao vai trò và sự hỗ trợ đối với phán quyết trọng tài.

Tiểu kết chương 3

Vai trò của các trung tâm trọng tài Việt Nam trong việc giải quyết các vấn đề về tranh chấp HĐKDTM trong sự biến chuyển của nền kinh tế - xã hội đất nước với xu thế hội nhập rất cần thiết. Ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế do chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, đại dịch Covid 19 đang lây lan toàn cầu làm ảnh hưởng nghiêm trọng "sức khỏe" nền kinh tế thế giới cũng như Việt Nam, để việc tranh chấp phát sinh không làm ảnh hưởng đến việc duy trì sản xuất liên tục của doanh nghiệp, uy tín của các bên trong môi trường KDTM nói riêng và nền kinh tế quốc gia nói chung thì phương thức giải quyết bằng con đường trọng tài ngảy càng được chú trọng và hoàn thiện. Đây được dự đoán sẽ là phương thức giải quyết của tương lại trong các tranh chấp KDTM ngoài cơ chế nhà nước, bởi nó tạo ra những hiệu ứng tích cực, mang lại hiệu quả cao cho các bên tham gia cũng như nền kinh tế.

Tuy nhiên, hoạt động của các trung tâm trọng tài Việt Nam trong giải quyết tranh chấp HĐKDTM, thực tiễn pháp luật trong thời gian qua vẫn còn tồn tại những hạn chế nhất định. Trên những cơ sở đã phân tích, nghiên cứu, Chương 3 của luận văn đã đưa ra một số đề xuất định hướng và các giải pháp cụ thể trong hoàn thiện và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về giải quyết tranh chấp HĐKDTM tại các trung tâm trọng tài Việt Nam.

KẾT LUẬN

Trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội giai đoạn mới, Đảng, nhà nước luôn có những đường lối, chính sách đúng đắn để phát triển kinh tế - xã hội bền vững hướng tới mục tiêu: "Xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta xây dựng là một xã hội: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; do nhân dân làm chủ; có nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất tiến bộ phù hợp; có nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; con người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện; các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp nhau cùng phát triển; có Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân do Đảng Cộng sản lãnh đạo; có quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước trên thế giới"[2].

Với cơ chế của nền kinh tế nhiều thành phần và ảnh hưởng của quá trình hội nhập sâu rộng, hoạt động DKTM luôn ẩn chứa nhiều những mâu thuẫn trong quá trình giao kết hợp đồng mua bán hàng hóa và cung ứng dịch vụ. Nghị quyết 49-NQ/TW của Bộ chính trị về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 với mục tiêu: "Xây dựng nền tư pháp trong sạch, vững mạnh, dân chủ, nghiêm minh, bảo vệ công lý, từng bước hiện đại, phục vụ nhân dân, phụng sự Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; hoạt động tư pháp mà trọng tâm là hoạt động xét xử được tiến hành có hiệu quả và hiệu lực cao.[3]" đã chỉ rõ những hạn chế và bất cập trong nhiều vấn đề trên nhiều lĩnh vực của ngành tư pháp. Để đảm bảo cho nhiệm vụ phát triển kinh tế và bảo vệ đất nước, yêu cầu xây dựng nền pháp quyền Việt Nam xã hội chủ nghĩa cần thiết phải ban hành và thực hiện chiến lược cải cách tư pháp do Đảng đề ra phù hợp với quá trình đổi mới công tác lập pháp và cải cảnh hành chính. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai và thực hiện luật Thương mại và luật TTTM đã bộc lộ một số hạn chế trong nội dung và trong cách thực thực hiện như đã phân tích trước đó, để một lần nữa khẳng định lại những quan điểm và quá trình nghiên cứu, tôi xin rút ra những kết luận chính như sau:

Thứ nhất, mô hình trọng tài thương mại phát triển song song cùng trình độ phát triển kinh tế của quốc gia trong quá trình hội nhập và mở cửa thông qua việc tiếp thu có chọn lọc Luật mẫu UNCITRAL, điều chỉnh dựa trên những quy luật khách quan của các quan hệ xã hội. Do vậy, xây

[2] Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển năm 2011)

[3] Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02 tháng 06 năm 2005 của Bộ Chính trị về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020

dựng nền kinh tế phát triển sẽ là căn cơ chi phối đối với sự phát triển của pháp luật nói chung và pháp luật thương mại, TTTM nói riêng giúp nhà nước xây dựng, hoàn thiện những giải pháp trọng tâm trong mô hình trọng tài tại Việt Nam.

Thứ hai, việc điều chỉnh pháp luật trong những giai đoạn phát triển kinh tế xã hội là một tất yếu khách quan nhằm điều chỉnh và khuyến khích sự phát triển của mô hình trọng tài thương mại. Tuy nhiên, học tập các quốc gia trong khu vực và trên thế giới, Nhà nước cần có những hành động cụ thể để hỗ trợ cho cơ chế tài phán phi chính phủ này. Xây dựng các bộ tiêu chí, tiêu chuẩn lấy ý kiến của các trung tâm trọng tài trong các chính sách hỗ trợ, miễn giảm về thuế, nhân lực giúp giảm gánh nặng tài chính cho các trung tâm, để nâng cao hiệu quả hoạt động. Trong quá trình giải quyết tranh chấp, sự phối hợp hỗ trợ, giám sát của cơ quan Tòa án là một điều vô cùng cần thiết và quan trong như quá trình chỉ định TTV, hủy phán quyết trọng tài, thi hành quyết định trọng tài hoặc công nhận cho thi hành phán quyết trọng tài ngoài nước, công tác áp dụng các biện pháp khẩn cấp tạm thời trước thời điểm thành lập HĐTT.

Thứ ba, ngoài những sự hỗ trợ của các cơ quan nhà nước có liên quan về cơ chế và chính sách cho hoạt động trọng tài thì mỗi trung tâm trọng tài phải tập trung nguồn lực, đầu tư một cách có chiều sâu về năng lực đội ngũ trọng tài viên, không chỉ ở số lượng mà còn chất lượng.

Công tác giảng dạy, nghiên cứu, bồi dưỡng năng lực pháp luật về mô hình trọng tài, giáo dục nghề nghiệp về trọng tài viên cho sinh viên đảm bảo nguồn nhân lực ổn định cho sự phát triển mô hình. Ngoài ra cần thúc đẩy nhiều hơn các hội thảo trao đổi học hỏi kinh nghiệm giữa cơ quan tài phán nhà nước với các trung tâm trọng tài; giữa các trung tâm trọng tài với nhau hoặc với các cơ sở đào tạo nguồn nhân lực; tổ chức các ngày hội giao lưu hoạt động trọng tài thương mại với các nước trong khu vực cũng như trên thế giới.